***Ngày soạn:***

***Ngày dạy:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tiết 123:*** |  | **Ôn tập phần Tiếng Việt (tiếp theo)** |
| **I. Mục tiêu bài học:** **1.Kiến thức:**- Hệ thống hóa kiến thức về các phép biến đổi câu và các phép tu từ cú pháp đã học.**2.Kĩ năng:**- Làm các bài tập nhận diện và biến đổi câu.- Kĩ năng viết đoạn. **3. Thái độ**- Nâng cao ý thức học tập.**4. Năng lực:****-** Năng lực chung: tự học, hợp tác, truyền thông, sử dụng CNTT- Năng lực riêng: đánh giá, giao tiếp.**II. PHƯƠNG TIỆN/HỌC LIỆU****1. Chuẩn bị của giáo viên:** Đọc tài liệu, nghiên cứu soạn bài.**2. Chuẩn bị của học sinh:** làm theo nhóm dưới sự hướng dẫn của giáo viên.**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**1. ***Ổn định tổ chức lớp: 1’***
2. ***Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh: trong lúc dạy bài mới***
3. ***Bài mới***
 |
| **HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU**1. Mục tiêu: - Tạo tâm thế hứng thú cho HS. 2. Phương thức thực hiện:- Hoạt động cá nhân, HĐ chung cả lớp.3. Sản phẩm hoạt động- Trình bày miệng4. Phương án kiểm tra, đánh giá- Học sinh đánh giá. - Giáo viên đánh giá. |
| - Tổ chức trò chơi ô chữ về kiến thức TV | - Hoạt động dưới sự điều khiển của quản trò |  |

**HOẠT ĐỘNG 2: HỆ THỐNG KIẾN THỨC**

\*Mục tiêu:Giúp HS nắm được các kiến thức cơ bản của 2 văn bản

\* Nhiệm vụ: HS hoàn thành yêu cầu vào phiếu học tập.

\* Phương thức thực hiện: hoạt động nhóm.

\* Yêu cầu sản phẩm: phiếu học tập, câu trả lời của HS

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Hoạt động 1***:  | Ôn tập về các phép biến đổi câu | 3. Các phép biến đổi câu đã học: |
| - GV đưa sơ đồ câm- Khi nói, viết trong một số tình huống, ta có thể lược bỏ một số thành phần của câu để tạo thành câu rút gọn. Hãy cho VD? Thành phần nào được lược bỏ? Khi rút gọn câu cần lưu ý điều gì?- TN là gì? Có mấy loại TN? Cho VD?- Cấu tạo của TN, cho VD?- Thế nào là dùng cụm C-V để mở rộng câu? Các thành phần nào của câu có thể được mở rộng bằng cụm C-V? Cho VD?- Thế nào là câu chủ động, câu bị động? Cho VD? Có mấy kiểu câu bị động? Cho VD?- Mục đích chuyển đổi hai loại câu trên để làm gì? | - 1 HS lên bảng điền- Cả lớp quan sát, nhận xét- HS trả lời câu hỏi, cho VD, Cả lớp nhận xét. | 1. **Câu rút gọn:** VD: Thương người như thể hương thân.- Hai ba người đuổi theo nó. Rồi ba bốn người. Năm sáu người.- Thành phần lược bỏ: CN, VN, C-V- Lưu ý: khi rút gọn câu+ Dảm bảo câu rõ ý, không bị cộc lốc, khiến nhã+ Trong đối thoại, hội thoại thường hay rít gọn câu nhưng cần chú quan hệ giữa vai người nói và vai người nghe, người hỏi và người trả lời.2. **Thêm trạng ngữ cho câu:**- K/N: TN là thành phần phụ bổ sung ý nghĩa cho nòng cốt câu.- Có 6 loại TN: + TN chỉ địa điểm:Trên giàn hoa lí, mấy con ong....+ TN chỉ thời gian: Sáng nay, em đi học thêm.+ TN chỉ nguyên nhân:Vì mưa, em không đi sinh nhật Lan được.+ TN chỉ mục đích:Để cha mẹ vui lòng, tôi chăm chỉ học.+ TN chỉ phương tiện:Bằng thuền gỗ, họ ra khơi đánh bắt cá.+ TN chỉ cách thức:Với quyết tâm cao, họ lên đường.- Cấu tạo của TN: + 1 thực từ: DT, ĐT, TT+ 1 cụm từ: cụm DT, cụm TT, cụm ĐT.3**. Dùng cụm C\_V để mở rrộng câu:**- K?N: Dùng cụm C\_V để mở rộng câu là dùng những kết cấu có hình thức giống câu, gọi là dùng cụm C\_V làm thành phần câu.- Các thành phần câu có thể đượ mở rộng:+ CN: Mẹ về khiến cả nhà rất vui.+ VN: Chiếc xe máy này phanh đã hỏng.+ BN: Tôi cứ tưởng tôi ghê gớm lắm.+ ĐN: Người tôi gặp là một nhà thơ.4. **Chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động:**- K/N: + Câu chủ động là câu có CN chỉ chủ thể của hành động.VD: Hùng Vương quyết địng truyền ngôi cho Lang Liêu.+ Câu bị động: là câu có CN chỉ đối tượng của hành động.VD: Lang Liêu được Hùng Vương truyền ngôi.- Phân loại: + Có từ bị đượcVD: Ngôi nhà bị người ta phá đi.+ Không có từ bị được:VD: Ngôi nhà đã phá đi.- Mục đích: + Tránh lặp kiểu câu+ Mạch văn nhất quán.+ Tạo cảm xúc. |
| ***Hoạt động 2***:  | Ôn tập về các phép tu từ cú pháp | 4. Các hép tu từ cú pháp đã học: |
| - GV đưa sơ đồ câm- Thế nào là phép điệp ngữ? Cho VD?- Liệt kê là gì? Cho VD?- Có mấy kiểu liệt kê? Cho VD? | - 1 HS lên bảng điền- Cả lớp quan sát nhận xét- HS tả lời các câu hỏi, cho VD nhận xét. | 1. Điệp ngữ:- K/N: Lặp đi lặp lại một từ ngữ hoặc một câu để làm nổi bật ý, gây cảm xúc mạnh.VD: Học, học nữa, học mãi.- Phân loại:2. Liệt kê: - K/N: Liệt kê là sắp xếp nối tiếp hàng loạt từ hay cụm từ cùng loại để diễn tả được đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những khía cạnh khác nhau của thực tế hay của tình cảm, tính chất.VD: ...Những quả dưa hấu bổ phanh đỏ lòm lòm; những sâu lạp xườn lủng lẳng dưới mái hiên các hiệu cơm; cái rốn của một chú khách trưng ra giữa trời.-Phân loại:+ Liệt kê từng cặpVD: Tư tưởng và lực lượng; tính mạng và của cải...+ Liệt kê tăng tiến và liệt kê không tăng tiến:VD: Tre, nứa, trúc, mai, vầu......Ho rũ rượi, ho như xé phổi, ho không còn khóc được nữa.Chú ý giá trị biểu cảm khi dìng phép lệt kê. |
| **HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP****\*Mục tiêu:** Vận dụng hiểu biết về văn bản để làm bài**\*Nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, trình bày**\* Phương thức thực hiện:** HĐ cá nhân**\*Yêu cầu sản phẩm:** câu trả lời của HS |
| ***Hoạt động 3***:  | Luyện tập | 5. Luyện tập: |
| GV: giao bài tập | - Đọc bài tập- Làm việc cá nhân- Phát biểu ý kiếnHS trao đổi cặp:- Có hai câu rút gọn CN- Chuỗi câu....đúng là mộit chuỗi liệt kê. nét đặc biệt là các bộ phận trong chuỗi lệt kê này được tách ra thành câu riêng. | Bài tập 1: Tìm và phân loại TN trong đoạn văn sau: Rồi hắn xách trai về. Hắn về cái miếu con ở gần bờ sông, **vì vốn từ trước tới nay không có nhà.** Lúc đi (TN chỉ nguyên nhân)đường, hắn đã vặn được ở nhà nào ba, bốn quả chuối xanh chấm muổitắng và thấy rằng cũng ngo. Hắn uống rượu với cái gì cũng ngon.Bài tập 2: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi "Ông tôi cùng mấy mươi người trong làng rủ nhau ra đi. Một đàn mấy trăm con người đáp tàu hoả xuổng Hải Phòng đáp tàu thuỷ vào miền trong. Đâu đổ bộ lên quãng Phan Rang, Phan Thiết gì đó. Con đườn lớn mới phá được đến quảng này. Hàng nghìn phu tản vào rừng làm việc. Đốt rừng. Lấp hố. Phá truông. Đắp đường."? Câu nà là câu rút gọn?- Chuỗi câu: Đốt rừng. Lấp hố. Phá truông. Đắp đường. Có phải là chuỗi liệt kê không? nếu là chuỗi liệt kê thì chuỗi này có gì đặc biệt? |
|  |  |  |

***4. Hướng dẫn học tập:***

* Học bài, Chuẩn bị kiểm tra cuối năm

- Hoàn thiện bài tập.

**\* RÚT KINH NGHIỆM**.

…………………………………………………………………………………….……………………………………………………..........................